TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST-DS	*G, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T là bà Lê Thị Yến N, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre theo văn bản ủy quyền ngày 24/12/2024.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1983

Bà Phạm Thị Hồng Đ, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đ là ông S theo văn bản ủy quyền ngày 24/12/2024.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn S, bà Phạm Thị Hồng Đ có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ là 263.467.000đ (Hai trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm sáu

mươi bảy nghìn đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 236.995.000đ (Hai trăm ba mươi sáu triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng) và tiền lãi là 26.472.000đ (Hai mươi sáu triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Nguyễn Văn S, bà Phạm Thị Hồng Đ phải chịu là 10.539.000đ (Mười triệu năm trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.710.000đ (Sáu triệu bảy trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007626 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Khắc Giang